

Số: 43 /QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý
và chức danh tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân**

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

*Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân ngày 24 tháng 11 năm 2014;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân
ngày 24 tháng 6 năm 2025;*

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 24 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Quy định số 365-QĐ/TW ngày 30 tháng 8 năm 2025 của Bộ
Chính trị quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành
Trung ương đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và khung tiêu chuẩn chức
danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;*

*Căn cứ Nghị định số 334/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2025 của
Chính phủ quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong
cơ quan hành chính nhà nước;*

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định về tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý và chức danh tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 26/QĐ-VKSTC ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý và chức danh tư pháp trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *WV*

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VKSND tối cao (để chỉ đạo thực hiện);
- Văn phòng VKSND tối cao (để đăng tải);
- Lưu: VT, V15.

VIỆN TRƯỞNG



[Signature]
Nguyễn Huy Tiến



QUY ĐỊNH

**Về tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý và chức danh tư pháp
của Viện kiểm sát nhân dân**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 13 /QĐ-VKSTC, ngày 07/7/2026 của
Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý và chức danh tư pháp trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với:

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cá nhân có thẩm quyền trong công tác cán bộ;
2. Công chức được xem xét quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bố trí, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý và chức danh tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân;
3. Quy định này không áp dụng đối với Viện kiểm sát quân sự các cấp.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Công chức khi được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý và chức danh tư pháp phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức vụ, chức danh theo quy định của Đảng, Nhà nước và tiêu chuẩn theo Quy định này.

2. Tiêu chuẩn nêu trong Quy định này là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, làm cơ sở quy hoạch cán bộ và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa cán bộ lãnh đạo, quản lý và chức danh tư pháp.

3. Trường hợp công chức chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn để bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý và chức danh tư pháp theo quy định này mà đơn vị có nhu cầu thì báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định.



Chương II

TIÊU CHUẨN ĐỐI VỚI CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ VÀ CHỨC DANH TƯ PHÁP

Mục 1. CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

Điều 4. Tiêu chuẩn chung

Các chức vụ lãnh đạo, quản lý của Viện kiểm sát nhân dân phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn sau:

1. Về chính trị, tư tưởng:

a) Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng. Tích cực nghiên cứu, học tập, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn;

b) Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thử thách; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức; kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng;

c) Có tinh thần yêu nước; luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cao cả của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân; luôn giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân, thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Về phẩm chất đạo đức, lối sống và ý thức tổ chức kỷ luật:

a) Có phẩm chất đạo đức tốt; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm; có ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân; gương mẫu về phẩm chất đạo đức, lối sống và tinh thần trách nhiệm, tạo niềm tin, sự lan tỏa tích cực trong tập thể cơ quan, địa phương, đơn vị; đồng thời phải cần cù, chịu khó, năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, thống nhất giữa tư tưởng, hành động, kết quả; dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung. Không háo danh, cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, dùng mọi thủ đoạn để có chức, có quyền, có khen thưởng để được quy hoạch, bổ nhiệm. Có tinh thần xây dựng và giữ gìn đoàn kết, phát huy dân chủ, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp;

b) Không tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi; không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống xa hoa, thực dụng, bè phái, cục bộ địa phương, lợi ích nhóm;

c) Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, chấp hành kỷ luật phát ngôn; chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

3. Về trình độ:

a) Về chuyên môn: Trình độ cử nhân chuyên ngành luật hoặc chuyên ngành khác trở lên phù hợp với vị trí được bổ nhiệm theo quy định của Ngành.

b) Về lý luận chính trị: có trình độ lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đối với từng chức vụ, chức danh cụ thể theo quy định, việc xác nhận tương đương trình độ lý luận chính trị thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.

c) Về quản lý nhà nước: phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước phù hợp với vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày quyết định bổ nhiệm có hiệu lực.

d) Về tin học, ngoại ngữ: có trình độ tin học, ngoại ngữ phù hợp với vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý theo quy định của Ngành. Việc xác định trình độ ngoại ngữ và các trường hợp có văn bằng, chứng chỉ được xác định tương đương thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Về năng lực, uy tín và khả năng quy tụ, đoàn kết:

a) Có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, phương pháp tiếp cận, giải quyết vấn đề linh hoạt, hiệu quả; có năng lực nắm bắt, tổng hợp, phân tích, đánh giá, dự báo và ra quyết định kịp thời, chính xác; có khả năng đóng góp vào việc hoạch định chủ trương, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển chung của cơ quan, đơn vị và của Ngành;

b) Có năng lực thực tiễn, nắm chắc tình hình để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công phụ trách. Có khả năng phát hiện các vấn đề mới và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển;

c) Có năng lực và kinh nghiệm lãnh đạo, quản trị, quản lý, phát huy năng lực, sở trường, xây dựng và phát triển đội ngũ; có khả năng sử dụng, đánh giá hiệu

quả công chức, viên chức thuộc thẩm quyền, đúng quy định; có năng lực phối hợp, điều hành công việc liên ngành, liên cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ;

d) Có uy tín, được cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở cơ quan, đơn vị tin tưởng, tín nhiệm cao. Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ, không bè phái, cục bộ; tạo được sự thống nhất, phát huy được sức mạnh tập thể; giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ, xây dựng tập thể trong sạch, vững mạnh toàn diện.

5. Về kết quả công tác:

a) Có thành tích, kết quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành gắn với sản phẩm cụ thể theo chức vụ, chức danh, nhiệm vụ được giao đối với công chức lãnh đạo, quản lý hoặc tiêu chí kết quả công tác cụ thể gắn với vị trí việc làm đối với công chức chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của đơn vị, của ngành;

b) Được cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm gần nhất.

6. Về sức khỏe, độ tuổi:

a) Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

b) Bảo đảm tuổi bổ nhiệm theo quy định của Đảng và pháp luật.

7. Về kinh nghiệm công tác:

Có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý hoặc thời gian công tác trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức vụ, chức danh cụ thể theo quy định này.

a) Trường hợp bổ nhiệm từ nguồn nhân sự tại chỗ:

Trường hợp cơ quan, tổ chức đang công tác có đơn vị cấu thành: Bảo đảm đã giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý của đơn vị cấu thành; thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương liền kề với chức vụ dự kiến bổ nhiệm tối thiểu là 01 năm (12 tháng), nếu không liên tục thì được cộng dồn (chỉ cộng dồn đối với thời gian giữ chức vụ tương đương);

Trường hợp cơ quan, tổ chức đang công tác không có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể theo quy định.

b) Trường hợp bổ nhiệm nhân sự từ nguồn bên ngoài:

Trường hợp cơ quan, tổ chức đang công tác có đơn vị cấu thành và dự kiến bổ nhiệm tại cơ quan, tổ chức không có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian giữ chức vụ tương đương liền kề với chức vụ dự kiến bổ nhiệm theo quy định điểm a khoản này hoặc bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức vụ cụ thể theo quy định;

Trường hợp cơ quan, tổ chức đang công tác có đơn vị cấu thành và dự kiến bổ nhiệm tại cơ quan, tổ chức có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian giữ chức

vụ tương đương liền kề với chức vụ dự kiến bổ nhiệm theo quy định tại điểm a khoản này;

Trường hợp cơ quan, tổ chức đang công tác không có đơn vị cấu thành và dự kiến bổ nhiệm tại cơ quan, tổ chức có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức vụ cụ thể theo quy định;

Trường hợp trước khi bổ nhiệm đã có thời gian giữ chức vụ được xác định là chức vụ thấp hơn liền kề, bằng, tương đương hoặc cao hơn chức vụ dự kiến bổ nhiệm thì thời gian đó được tính vào thời gian giữ chức vụ tương đương liền kề với chức vụ dự kiến bổ nhiệm theo quy định tại điểm a khoản này; không áp dụng đối với trường hợp bị cách chức.

8. Một số trường hợp đặc thù áp dụng tiêu chuẩn chức vụ khi bổ nhiệm:

a) Trường hợp được điều động, luân chuyển từ nơi khác đến không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn “đã giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp dưới trực tiếp” áp dụng đối với chức vụ tương ứng tại quy định này;

b) Trường hợp bổ nhiệm công chức giữ chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định của Đảng và pháp luật về chính sách thu hút, trọng dụng đối với người có tài năng, chuyên gia thì không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chức vụ tại quy định này, nhưng phải hoàn thiện trong thời gian 36 tháng kể từ khi được bổ nhiệm;

c) Khi xem xét, bổ nhiệm chức vụ mới chưa có trong quy định này thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm áp dụng tiêu chuẩn chung và vận dụng tiêu chuẩn cụ thể của chức danh tương đương có vị trí, tính chất tương đồng;

d) Trường hợp đặc biệt khác do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 5. Tiêu chuẩn Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phải bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Điều 4 Quy định này, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn theo điểm 16.2.2 mục 16 phần I Quy định số 365-QĐ/TW ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp (Quy định 365 ngày 30/8/2025).

Điều 6. Tiêu chuẩn Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng và tương đương

Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng và tương đương phải bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung theo Điều 4 Quy định này, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

1. Nắm chắc các văn bản của Đảng và Nhà nước, am hiểu sâu về hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách, quy định của ngành, lĩnh vực mình phụ trách; có kinh nghiệm tổng hợp, tổng kết thực tiễn; đề xuất giải pháp kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực công tác;

Có năng lực đề xuất, tham mưu những vấn đề chiến lược phát triển ngành; tham mưu xây dựng và chịu trách nhiệm triển khai thực hiện có hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, chương trình, kế hoạch công tác nhiệm kỳ và hằng năm của ngành; tham mưu giải quyết những vấn đề khó, phức tạp thuộc lĩnh vực mình phụ trách; chỉ đạo giải quyết tình huống phát sinh, xử lý công việc đột xuất, phức tạp; tham mưu công tác phối hợp giữa các bộ, ngành và giữa trung ương với địa phương để triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật; có sáng kiến, mô hình cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hoặc đề xuất giải pháp hiệu quả, mang tính đột phá hoặc tạo chuyển biến rõ, được áp dụng trong lĩnh vực phụ trách;

Đối với đơn vị trực tiếp làm nhiệm vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp phải có am hiểu pháp luật toàn diện về từng lĩnh vực công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án...; nắm vững các quy trình tố tụng và hành chính, cách thức hoạt động của các cơ quan thực thi pháp luật. Có năng lực đánh giá, phân tích, đưa ra các quyết định phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm kết luận vụ án chính xác, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, không để xảy ra oan sai, tiêu cực hoặc vi phạm thủ tục về tố tụng điều tra, xét xử.

2. Đã giữ và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ Phó Vụ trưởng và tương đương trở lên đối với chức vụ Vụ trưởng; đã giữ và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ Trưởng phòng và tương đương hoặc có thời gian công tác liên tục trong ngành từ đủ 09 năm trở lên đối với chức vụ Phó Vụ trưởng và đảm bảo ngạch công chức theo khoản 4 Điều này.

3. Về trình độ lý luận chính trị:

Tốt nghiệp cử nhân chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc được xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

4. Về giữ ngạch:

a) Đơn vị trực tiếp làm nhiệm vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; Cơ quan Điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao: Kiểm sát viên cao cấp hoặc Điều tra viên cao cấp trở lên;

b) Đơn vị không trực tiếp làm nhiệm vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp tại cơ quan Viện kiểm sát nhân dân tối cao: Kiểm sát viên trung cấp hoặc tương đương trở lên đối với cấp phó; Kiểm sát viên cao cấp hoặc tương đương đối với cấp trưởng.

Điều 7. Tiêu chuẩn Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh

Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh phải bảo đảm đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 4 Quy định này và đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

1. Có am hiểu sâu sắc về pháp luật, quản lý nhà nước, về ngành và các quy định đặc thù áp dụng tại địa phương; am hiểu pháp luật toàn diện về từng lĩnh vực công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án...; nắm vững các quy trình tố tụng và hành chính, cách thức hoạt động của các cơ quan thực thi pháp luật. Có năng lực đánh giá, phân tích, đưa ra các quyết định phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm kết luận vụ án chính xác, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, không để xảy ra oan sai, tiêu cực hoặc vi phạm thủ tục về tố tụng điều tra, xét xử.

Có năng lực tham mưu, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật của trung ương; tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về ngành, lĩnh vực áp dụng tại địa phương; chỉ đạo xây dựng kế hoạch công tác nhiệm kỳ và hằng năm của ngành, lĩnh vực tại địa phương; chỉ đạo hoặc trực tiếp giải quyết những vấn đề khó, phức tạp thuộc ngành, lĩnh vực tại địa phương; triển khai thực hiện cải cách hành chính, chế độ công vụ, công chức trên địa bàn; chỉ đạo thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; chỉ đạo giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền; tham mưu lãnh đạo thực hiện công tác phối hợp với các đơn vị ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao; chỉ đạo thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật trong phạm vi toàn tỉnh.

2. Đã giữ và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh và tương đương đối với chức vụ Viện trưởng; đã giữ và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ Trưởng phòng và tương đương đối với chức vụ Phó Viện trưởng.

3. Về trình độ lý luận chính trị:

Tốt nghiệp cử nhân chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc được xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

4. Về giữ ngạch: Kiểm sát viên cao cấp; Trường hợp khi bổ nhiệm chức vụ Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh mà chưa giữ chức danh theo quy định thì trong 12 tháng phải hoàn thiện tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm vào ngạch Kiểm sát viên theo quy định.

Điều 8. Tiêu chuẩn Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương

Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương phải bảo đảm đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Điều 4 Quy định này và đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

1. Nắm vững nội dung quản lý nhà nước, quy định của pháp luật về ngành, đơn vị quản lý. Có năng lực: Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, chương trình, kế hoạch công tác nhiệm kỳ và hằng năm của ngành; tổng hợp, đề xuất giải quyết các vụ, việc trong đơn vị quản lý.

2. Đã giữ và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương hoặc có thời gian công tác liên tục trong ngành từ đủ 07 năm trở lên đối với chức vụ Trưởng phòng; từ đủ 04 năm trở lên đối với chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương và đảm bảo ngạch công chức theo khoản 4 Điều này.

3. Về trình độ lý luận chính trị:

Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

4. Về giữ ngạch:

a) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao: Kiểm tra viên chính hoặc tương đương trở lên phù hợp với vị trí được bổ nhiệm đối với chức vụ Trưởng phòng. Kiểm tra viên, Chuyên viên hoặc tương đương trở lên phù hợp với vị trí được bổ nhiệm đối với chức vụ Phó Trưởng phòng.

b) Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh: Phòng trực tiếp làm nhiệm vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp phải là Kiểm sát viên trung cấp trở lên. Phòng không trực tiếp làm nhiệm vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp phải là Kiểm tra viên chính hoặc tương đương trở lên đối với Trưởng phòng; Kiểm tra viên hoặc tương đương trở lên đối với Phó Trưởng phòng.

Điều 9. Tiêu chuẩn Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực

Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực phải bảo đảm đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Điều 4 Chương I Quy định này và đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

1. Am hiểu sâu sắc về pháp luật, quản lý nhà nước, về ngành và các quy định đặc thù áp dụng tại địa phương, khu vực; am hiểu pháp luật toàn diện về từng lĩnh vực công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án...; nắm vững các quy trình tố tụng và hành chính, cách thức hoạt động của các cơ quan thực thi pháp luật. Có năng lực đánh giá, phân tích, đưa ra các quyết định phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm kết luận vụ án chính xác, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, không để xảy ra oan sai, tiêu cực hoặc vi phạm thủ tục về tố tụng điều tra, xét xử.

Có năng lực: Quản lý và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn, chương trình, kế hoạch công tác nhiệm kỳ và hằng năm của ngành và Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả việc kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

2. Đã giữ và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực và tương đương đối với chức vụ Viện trưởng; có thời gian công tác liên tục trong ngành từ đủ 04 năm trở lên đối với chức vụ Phó Viện trưởng và đảm bảo ngạch công chức theo khoản 4 Điều này.

3. Về trình độ lý luận chính trị:

Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

4. Về giữ ngạch: Từ Kiểm sát viên trung cấp trở lên đối với chức vụ Viện trưởng; ~~Kiểm sát viên trung cấp đối với chức vụ Phó Viện trưởng.~~ Trường hợp khi bổ nhiệm chức vụ Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực mà chưa giữ chức danh theo quy định thì trong 12 tháng phải hoàn thiện tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm vào ngạch Kiểm sát viên theo quy định.

Mục 2. CHỨC DANH TƯ PHÁP

Điều 10. Tiêu chuẩn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao

1. Có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung tại Điều 75 và tiêu chuẩn quy định tại Điều 80 hoặc Điều 81 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 (Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân); đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn theo điểm 16.2.3 mục 16 phần I Quy định số 365-QĐ/TW ngày 30/8/2025.

2. Có bằng tốt nghiệp cử nhân chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 11. Tiêu chuẩn Kiểm sát viên cao cấp

1. Có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung tại Điều 75 và tiêu chuẩn quy định tại Điều 79 hoặc Điều 81 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân.

2. Có bằng tốt nghiệp cử nhân chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 12. Tiêu chuẩn Điều tra viên cao cấp

1. Có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung tại Điều 46 và tiêu chuẩn quy định tại Điều 49 hoặc Điều 50 Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2021 (Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự).

2. Có bằng tốt nghiệp cử nhân chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 13. Tiêu chuẩn Kiểm tra viên cao cấp

1. Có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung và tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn bổ nhiệm, điều kiện nâng ngạch Kiểm tra viên của Viện kiểm sát nhân dân.

2. Có bằng tốt nghiệp cử nhân chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 14. Tiêu chuẩn Kiểm sát viên trung cấp

1. Có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung tại Điều 75 và tiêu chuẩn quy định tại Điều 78 hoặc Điều 81 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân.

2. Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

Điều 15. Tiêu chuẩn Điều tra viên trung cấp

1. Có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung tại Điều 46 và tiêu chuẩn quy định tại Điều 48 hoặc Điều 50 Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự.

2. Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

Điều 16. Tiêu chuẩn Kiểm tra viên chính

1. Có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung và tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn bổ nhiệm, điều kiện nâng ngạch Kiểm tra viên của Viện kiểm sát nhân dân.

2. Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

Điều 17. Tiêu chuẩn Kiểm sát viên sơ cấp

Có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung tại Điều 75 và tiêu chuẩn quy định tại Điều 77 hoặc Điều 81 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân.

Điều 18. Tiêu chuẩn Điều tra viên sơ cấp

Có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung tại Điều 46 và tiêu chuẩn quy định tại Điều 47 hoặc Điều 50 Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự.

Điều 19. Tiêu chuẩn Kiểm tra viên

Có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung và tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn bổ nhiệm, điều kiện nâng ngạch Kiểm tra viên của Viện kiểm sát nhân dân.

Điều 20. Tiêu chuẩn Cán bộ điều tra

Có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 59 Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành.
2. Các quy định của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý và chức danh tư pháp trong ngành Kiểm sát nhân dân trái với Quy định này hết hiệu lực.
3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới đó.

Điều 22. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức quán triệt và thực hiện Quy định này; trên cơ sở quy hoạch, thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển công chức.
2. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn, thực hiện quy hoạch và bổ nhiệm công chức theo Quy định này.
3. Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Vụ Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao để phối hợp giải quyết, báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định hoặc sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp với yêu cầu công tác./. 